

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2018/HS-ST.

Ngày: 11-10-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đông

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

2. Bà Tống Thị Điệp .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Châu Phước Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: V; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 21/6/2000; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam Con ông: N, sinh năm: 1958; con bà: L, sinh năm 1958, hiện cùng cư trú tại: Thôn X, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình tại Thôn X, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Được gia đình nuôi ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Sau đó đi làm nghề thợ sơn.

Ngày 13/6/2018 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt tạm giữ. Ngày 22/6/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột cho đến nay - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông H - Sinh năm: 1978 - (vắng mặt).

Trú tại: Số nhà A đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- **Người chứng kiến:** Ông B - Sinh năm: 1963 - (có mặt).

Trú tại: Số nhà B đường J, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V là đối tượng nghiện ma túy đá; để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên V nảy sinh ý định mua ma túy đá và hêrôin về bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 10/6/2018, V đi xe taxi đến nhà của X tại khu vực nghĩa địa cũ đường P, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua hêrôin với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, V mang về chia ra thành 10 gói giấy bạc nhỏ để bán lại cho con nghiện với giá 200.000 đồng/gói. Vào ngày 12/6/2018, V bán được 02 gói ma túy cho hai người thanh niên lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch) được 400.000 đồng; còn lại 08 gói giấy bạc V bỏ vào túi quần sọc phía trước bên trái rồi đi đến nhà nghỉ Z, tại địa chỉ: đường J, phường L, thành phố B thuê phòng X1 để ở. Khoảng 10 giờ ngày 13/6/2018, V trả phòng rồi đi qua phòng X2 của anh H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc V đang ở cùng phòng với H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần sọc bên trái phía trước V đang mặc 08 gói giấy bạc chứa ma túy hêrôin được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 544/GĐMT-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 08 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **1,2420 gam**, loại Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 250/CT-VKS ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ 1,1230 gam ma túy loại heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Bị cáo V xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo V được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bị cáo V đã có hành vi vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, tại phòng X2 nhà nghỉ Z, địa chỉ: đường J, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo V có hành vi tàng trữ 1,2420 gam ma túy, loại Hêrôin với mục đích bán cho các con nghiện thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi phạm tội bị cáo V chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự về mức phạt tù có thời

hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho bị cáo. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Đối với nguồn Hêrôin bị cáo V khai nhận mua của người tên X. Do đối tượng này đang là người liên quan trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán trái phép chất ma túy của X ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định. Đối với ông H không biết việc mua bán ma túy của V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý nhưng ông V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra lập hồ sơ và bàn giao cho Chủ tịch UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi cư trú để giáo dục tại xã phường theo Nghị định 111/NĐ-CP ngày 30/9/2013 là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại heroine còn lại sau giám định là 1,1230 gam trong gói niêm phong số 544/GĐMT-PC54 cần được tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[2] Tuyên bố: Bị cáo V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 13/6/2018.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,1230 gam ma túy loại heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 544/GĐMT-PC54.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2018 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo V phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vphòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Đông

